

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU – TP ĐÀ NẴNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thanh Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Ngô Văn Sỹ và ông Nguyễn Công Chi**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào hồ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 272/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2018 về việc tranh chấp “*Ly hôn*”;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Ông Lê Trần Hùng D và Nguyễn Thị Thanh H, cùng trú tại: : K1/H108/44/2 P, phường H, quận L, TP Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Nguyên đơn:* Ông **Lê Trần Hùng D** - sinh năm 1972

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị Thanh H** - sinh năm 1970

Trú tại: K1/H108/44/2 P, phường H, quận L, TP Đà Nẵng.

- **Về quan hệ hôn nhân:** Ông Lê Trần Hùng D và Nguyễn Thị Thanh H thống nhất tự thỏa thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 129/2003 của UBND phường T, quận H, TP Đà Nẵng cấp ngày 15.10.2003 không còn giá trị pháp lý.

- **Về con chung:** Hai bên đương sự xác nhận có một con chung là Lê Nguyễn Xuân Tùng, sinh ngày 12.02.2005. Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận:

Bà Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung là Lê Nguyễn Xuân T, sinh ngày 12.02.2005.

Ông Lê Trần Hùng D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*). Thời gian thực hiện cấp dưỡng kể từ tháng 9.2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng tiền nuôi con.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- **Về tài sản chung:** Ông Lê Trần Hùng D và bà Nguyễn Thị Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Nợ chung:** Ông Lê Trần Hùng D và bà Nguyễn Thị Thanh H khai nhận không có.

- **Về án phí:** Án phí HNGĐ sơ thẩm 300.000 đồng ông Lê Trần Hùng D phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số **0003014** ngày 27.6.2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng. Như vậy, ông Lê Trần Hùng D đã nộp đủ án phí HNGĐ sơ thẩm.

- Án phí dân sự về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con ông Lê Trần Hùng D phải nộp 300.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Liên Chiểu;
- Các đương sự;
- CCTHADS quận Liên Chiểu;
- UBND p T, q H, TPĐN;
- Lưu hồ sơ.
- Sở Tư pháp

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Thủy